

Số: 02 /KH-BCĐ

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 3 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm (ATTP);

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 225/KH-BCĐTUVSATTP ngày 13/3/2018 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP về triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 06/12/2016 của Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang;

Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018 như sau:

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2018

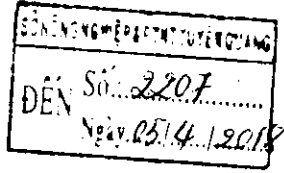
“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến ATTP. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về ATTP của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.



III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2018 đến 15/5/2018
- Phạm vi triển khai: Trên toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên bảo đảm chất lượng, ATTP, “Tháng hành động” năm 2018 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về ATTP trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể và các bệnh truyền qua thực phẩm do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn nói riêng.

Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác ATTP; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị xã hội các cấp trong đảm bảo ATTP; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm ATTP. Với chủ đề chính của năm 2018 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai "Tháng hành động vì ATTP"

1.1. Tại tỉnh: Tổ chức Hội nghị triển khai hoặc tổ chức Lễ phát động "Tháng hành động vì ATTP"; thời gian dự kiến trước ngày 20/4/2018.

1.2. Tại địa phương: Các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn tổ chức Hội nghị triển khai hoặc tổ chức Lễ phát động trên địa bàn.

Thời gian từ ngày: 15 - 20/4/2018

2. Công tác truyền thông trong "Tháng hành động vì ATTP" năm 2018 (theo hướng dẫn tại Phụ lục I).

2.1. Tại tỉnh

Sở Y tế phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về ATTP.

2.2. Tại địa phương (huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn)

- Huy động hệ thống loa truyền thanh xã phường tham gia tuyên truyền ATTP.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, trách nhiệm của cộng đồng bao gồm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2.3. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Chính quyền các cấp;
- Người tiêu dùng.

2.4. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cách sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

- Gửi tin bài về hoạt động triển khai Tháng hành động tại địa phương để đăng trên website của các Sở, ban, ngành.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra (theo hướng dẫn tại Phụ lục II)

4. Công tác báo cáo tổng kết "Tháng hành động" năm 2018

Kết thúc Tháng hành động năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố báo cáo kết quả hoạt động triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018 (theo Mẫu 1) về Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, đồng gửi file mềm theo địa chỉ: thanhtrachicuctq@gmail.com) trước ngày 16/5/2018.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội, các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Cơ quan chủ trì

1.1. Tại tỉnh

Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang (cơ quan thường trực Sở Y tế).

1.2. Tại huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn và Ban Chỉ đạo ATTP cùng cấp.

2. Cơ quan phối hợp

Thành viên Ban Chỉ ATTP tỉnh Tuyên Quang và các đơn vị có liên quan.

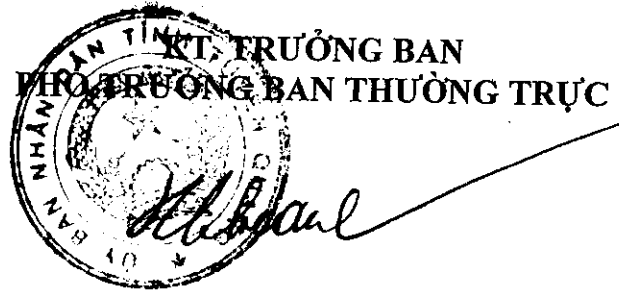
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tuyên truyền, vận động, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt công tác ATTP; tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng, không bảo đảm ATTP để có các biện pháp xử lý kịp thời.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ kế hoạch này và tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- Chủ tịch UBND tỉnh; (b/cáo)
- Phó CT Nguyễn Thế Giang;
- Thành viên BCĐ ATTP tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó CVP Khối KGVX;
- Thanh tra Sở Y tế;
- Trung tâm TTTT-GDSK;
- Phòng Y tế huyện, thành phố;
- Trung tâm Y tế huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (Tùng)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thế Giang

PHỤ LỤC 1
Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì ATTP” năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số: 02/KH-BCĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 của
Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2018

“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”

Tình hình ATTP còn phức tạp: Sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm vẫn diễn ra ở nhiều nơi; một lượng lớn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không bảo đảm an toàn vẫn lưu thông trên thị trường; thực phẩm nhập lậu vẫn diễn ra; điều kiện chăn nuôi, hạ tầng chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở giết mổ còn nhiều yếu kém; sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không kiểm soát được an toàn vẫn còn chiếm tỷ trọng lớn; công nghệ chế biến lạc hậu; tình hình ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm diễn ra khá nghiêm trọng; yếu tố môi trường tự nhiên, môi trường sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Để tồn tại những vấn đề nói trên, một trong những nguyên nhân chính là do ý thức chấp hành các quy định pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa cao do sự nhận thức yếu kém, chạy theo lợi nhuận và cố tình vi phạm của một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, làm ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng. Chính vì vậy, để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong công tác bảo đảm ATTP, Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP chọn chủ đề Tháng hành động vì ATTP năm 2018 là **“Tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm”**.

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, thông tin chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến ATTP. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ, các làng nghề. Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về ATTP của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Giảm thiểu ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Chính quyền các cấp;

3. Người tiêu dùng thực phẩm.

IV. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

+ Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực

phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm ATTP góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

+ Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

+ Biểu dương các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm ATTP, đồng thời phê phán, đưa tin các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về ATTP.

+ Chỉ rõ các vấn đề bức xúc nhất hiện nay trong công tác quản lý ATTP, nêu rõ trách nhiệm của các nhà quản lý, của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và từng cá nhân, tập thể trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm tại các sự việc cụ thể. Thẳng thắn chỉ rõ những vấn đề tồn đọng trong công tác quản lý ATTP của các nhà quản lý, lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền.

+ Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn cho các đối tượng hiểu đúng, thực hiện đúng Luật ATTP, Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP, các thông tư quy định bảo đảm ATTP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các hệ thống quản lý ATTP, an toàn dịch bệnh trong sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về vệ sinh cá nhân trong chế biến, phục vụ thực khách.

- Tuyên truyền cách bảo quản và phục vụ thực khách an toàn.

2. Chính quyền các cấp

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý ATTP tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý ATTP, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;

+ Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;

+ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/3/2017 về ghi nhãn hàng hóa;

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 về kinh doanh rượu;

+ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BCT ngày 09/02/2018 của Bộ Công Thương về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát ATTP nông lâm thủy sản;

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý ATTP của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Bộ Công Thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong ATTP. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm ATTP của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP; không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ tác hại của sử dụng rượu, đặc biệt là rượu pha bằng hóa chất, cồn công nghiệp, rượu có chứa hàm lượng methanol cao.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về ATTP; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo

chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về ATTP, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về ATTP...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm ATTP.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2018

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018.
2. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống không an toàn.
3. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn.
4. Không sử dụng cồn công nghiệp để pha và sản xuất rượu cho người tiêu dùng.
5. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy đảm bảo thời gian cách ly sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.
7. Tuyệt đối không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
8. Vì sức khỏe của bản thân, vì an sinh xã hội, không lạm dụng rượu bia.
9. Lựa chọn thực phẩm, rau, thịt, thủy sản tươi sống sạch, rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn ngon, an toàn sức khỏe.
10. Để đảm bảo ATTP hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành

trong Tháng hành động vì ATTP năm 2018

theo Kế hoạch số 02 /KH-BCĐ ngày 27/3/2018 của
Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì ATTP năm 2018, Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang hướng dẫn chi tiết việc triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì ATTP năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai "Tháng hành động vì ATTP" năm 2018 của các cấp, các ngành; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, trong đó tập trung vào việc tăng cường trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Triển khai đồng loạt trên toàn tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh Tuyên Quang.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm ATTP và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 9/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP và triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo ATTP các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2018;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại địa phương;

- Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản:

- Luật ATTP năm 2010.

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP

- Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.

- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP.

- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp quy và phù hợp quy định ATTP.

- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh ATTP đối với hàng hóa có nguồn gốc động vật nhập khẩu.

- Thông tư số 75/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng ký và xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 60/2014/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP về sản xuất, kinh doanh rượu.
- Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.
- Thông tư số 24/2014/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều kiện bảo đảm ATTP đối với chợ đầu mối, đấu giá nông sản.
- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.
- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở SXKD vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở SXKD nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP.
- Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
- Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện bảo đảm ATTP và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.
- Thông tư số 12/2015/TT-BNNPTNT ngày 16/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn kiểm tra ATTP hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu.
- Thông tư 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý Bộ Y tế.
- Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 03/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/01/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam và công bố mã HS đối với thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng ở Việt Nam.
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ Y tế.
- Thông tư số 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục, hàm lượng kháng sinh được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm với mục đích kích thích sinh trưởng tại Việt Nam.

- Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát ATTP nông lâm thủy sản.

- Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Các thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và của liên Bộ về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực cụ thể.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức về ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ công bố hợp quy/công bố phù hợp quy định ATTP đối với những sản phẩm phải công bố, hồ sơ sản phẩm được cơ quan chức năng xác nhận (nếu có).

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm.

- Hồ sơ theo dõi về sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Phương pháp kiểm tra: Ban Chỉ đạo ATTP các cấp tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.

- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, rượu.

- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP.

- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).

- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan ATTP.

- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra các Đoàn thanh tra, kiểm tra nhận xét, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 13/CT-TTg và triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018 của địa phương; đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu rượu, thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ

rau, thịt, thủy sản tươi sống; đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý ATTP đối với rượu, thực phẩm tươi sống.

2. Xử lý vi phạm

2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật ATTP năm 2010.
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.
- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản.
- Nghị định số 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP.
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Các nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2.2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật. Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tuyên tỉnh

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập 01 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo của Ban chỉ đạo ATTP của cấp huyện; việc thực hiện các quy định của pháp

luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

2. Tuyến huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2018.

- Phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo ATTP tỉnh trong việc thanh tra, kiểm tra ATTP trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

3. Tuyến xã, phường, thị trấn

Tùy vào tình hình thực tế tại địa phương xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra đồng thời phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của huyện, thành phố xử lý vi phạm về ATTP./.

UBND...

Tên đơn vị báo cáo

Số :/BC-.....

Mẫu 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 20.....

**BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi:

I. Công tác chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh	So sánh với năm 2017 (tăng/giảm %)
		Tổng số xã	Số xã thực hiện	Tổng số huyện	Số huyện thực hiện		
1	Xây dựng Kế hoạch Tháng hành động						
2	Tổ chức Lễ phát động						
3	Họp BCD triển khai Tháng hành động						
4	Công văn chỉ đạo						
5	Hội nghị triển khai						
6	Hội nghị tổng kết						

II. Chiến dịch truyền thông

TT	Tên hoạt động	Số buổi	Số người tham dự	So sánh với năm trước (Tăng hay giảm %)
1	Tập huấn			
2	Hội thảo			
3	Nói chuyện			
		Số tin bài	Số lần phát sóng	So sánh với năm trước (Tăng hay giảm %)
4	Báo viết			
5	Phát thanh			
6	Truyền hình			
7	Sản phẩm truyền thông			So sánh với năm 2017 (Tăng hay giảm %)
		Số lượng		

	Bản grôn, khẩu hiệu (chiếc)		
	Tranh, áp phích (tờ)		
	Băng, đĩa hình (băng)		
	Băng, đĩa âm (băng)		
	Tờ rơi, tờ gấp		
	Khác		
8	Hoạt động khác (ghi rõ)		
8.1			
8.2			

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến huyện:

1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất				
2	Sơ chế, chế biến				
3	Kinh doanh				
	Tổng số (1 + 2 + 3)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		

3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vì sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			

2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm 2018/năm 2017	
		Năm 2018	Năm 2017	Tăng	Giảm
1	Số vụ				
2	TS mắc				
3	Số đi viện				
4	Số tử vong				
Cộng					

IV. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

V. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Noigửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)